

Số: 136/KH-UBND

Chơn Thành, ngày 29 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước năm 2018
trên địa bàn huyện Chơn Thành

Nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 18/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; đồng thời đề ra phương hướng cải cách hành chính năm 2018, góp phần thúc đẩy việc nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của huyện.

UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) huyện Chơn Thành năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

Tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm đã được xác định tại Chương trình cải cách hành chính huyện Chơn Thành giai đoạn 2016 - 2020, để nâng cao chất lượng cải cách hành chính cần phải xác định các mục tiêu cụ thể sau:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm tính công khai, minh bạch, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; nâng cao chất lượng trong tổ chức thực hiện cơ chế "một cửa"; tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính;

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính thuộc huyện;

- Tạo bước chuyển biến mạnh về kỷ luật, kỷ cương và nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ, lãnh đạo quản lý từ huyện tới cơ sở;

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông hiện đại tại UBND huyện và UBND cấp xã; đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu.

Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của từng cấp, từng ngành đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai cải cách hành chính;

Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn triển khai đầy đủ các nội dung về công tác cải cách hành chính và công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo kế hoạch của UBND huyện.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Cải cách thể chế.

Nâng cao tính khả thi, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, theo đúng trình tự, đúng pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực theo thẩm quyền của huyện đồng thời đổi mới và nâng cao chất lượng ban hành Nghị quyết, Quyết định, Chương trình, Kế hoạch do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính.

Năm 2018, công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của huyện, với nhiệm vụ cụ thể như sau:

Tiếp tục rà soát các quy định, thủ tục hành chính trên các lĩnh vực, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, y tế, giáo dục, lao động thương binh xã hội,... Qua đó kiến nghị phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; đề xuất các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tăng cường công tác tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua hệ thống bưu chính và ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc; Cập nhật, niêm yết đầy đủ kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, đồng thời đề nghị bãi bỏ hoặc hủy bỏ theo quy định đối với thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính của người dân và tổ chức; Đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tổ chức thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính đã được công bố, công khai; kiểm soát chặt chẽ việc thực thi các thủ tục hành chính; thủ tục hành chính phải kịp thời công bố công khai khi có điều chỉnh, bổ sung để tổ chức công dân dễ hiểu, dễ thực hiện.

Quản triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của UBND tỉnh Bình Phước.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

Rà soát, điều chỉnh, sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động của chính quyền địa phương, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên môn; khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, nhiệm vụ để một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

Tiếp tục rà soát, tổ chức sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp văn hóa - xã hội theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp liên quan nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã và quy định khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp theo hướng xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đặc thù của địa phương và bảo đảm giảm biên chế. Thực hiện nghiêm việc khoán chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Thực hiện theo quy định việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị theo số lượng biên chế được giao và gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, ban, ngành trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa các cấp nhằm tạo sự đồng thuận và tin tưởng của người dân, tổ chức khi đến giải quyết công việc tại cơ quan hành chính nhà nước.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục hoàn thiện đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiết kiệm biên chế, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức.

Thực hiện nghiêm túc quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo. Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế tại đơn vị theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Sắp xếp bố trí cán bộ, công chức, viên chức có đủ trình độ, năng lực, đạo đức, tác phong để thi hành công vụ.

Xây dựng kế hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018 của huyện phù hợp với vị trí việc làm và chuyên môn nghiệp vụ được giao nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn các lớp kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ.

Đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao tính chuyên nghiệp của bộ máy hành chính, của cán bộ, công chức, viên chức và đặc biệt là cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính; củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đồng bộ, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác kiểm tra công vụ thường xuyên, đột xuất đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5. Cải cách tài chính công.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Đồng thời rà soát, đánh giá lại chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị định của Chính phủ.

Đẩy mạnh thực hiện các cơ chế quản lý tài chính mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư trên địa bàn huyện; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của huyện.

Thực hiện chủ trương chống lãng phí, thực hành tiết kiệm, nhất là trong lĩnh vực đầu tư xây dựng; quản lý tài sản công gắn với việc thực hiện Nghị

quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính tạo điều kiện chi việc giám sát, kiểm soát các quyết định về thu, chi tài chính. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra ngân sách, góp phần chấn chỉnh kỷ luật tài chính công, phát hiện và ngăn chặn tình trạng lãng phí, tham nhũng.

6. Hiện đại hóa nền hành chính.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính, tiếp tục triển khai áp dụng và nâng cấp phần mềm một cửa điện tử.

Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử và nâng cấp Cổng thông tin điện tử của huyện; Triển khai xây dựng một cửa điện tử tại UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; đề cao kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của cơ quan hành chính và giữa các cơ quan hành chính với UBND xã, thị trấn; cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của huyện; Triển khai rộng rãi và có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản trên toàn huyện nhằm giảm chi phí, thời gian giao dịch, lưu chuyển văn bản, tài liệu; tiếp tục nâng cấp, triển khai hệ thống thư điện tử công vụ.

Duy trì và cải tiến việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý cán bộ, công chức được trang bị trong công tác quản lý, điều hành.

Tiếp tục cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc của các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành.

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác kiểm tra cải cách hành chính, trong đó chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, đề cán bộ, công chức, viên chức, công dân và tổ chức

nghiêm túc thực hiện, nắm được quy định để thực hiện và kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Công tác cải cách hành chính phải được xác định là một trong các tiêu chí quan trọng trong công tác thi đua, khen thưởng, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn phải lấy kết quả đánh giá hoàn thành nhiệm vụ là tiêu chí đánh giá, bình xét đánh giá hàng năm đối với cá nhân, tập thể.

Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đã được quy định cần tổ chức thực hiện bằng các hoạt động cụ thể như: Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính... Phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị;

Kết hợp cải cách hành chính với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để cán bộ, công chức, viên chức luôn rèn luyện phẩm chất đạo đức, thay đổi lề lối làm việc chuyên nghiệp, giản dị gần gũi nhân dân.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (Có phụ lục đính kèm).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính theo Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước và các quy định của UBND tỉnh liên quan đến công tác cải cách hành chính. Kinh phí này được thực hiện và bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Giao Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

1.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị mình phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị và gửi về Phòng Nội vụ chậm nhất là ngày **31/12/2017** để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

1.2. Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các phản ánh của tổ chức, công dân và giải trình với cấp có thẩm quyền về việc thực hiện thủ tục hành chính chưa tốt thuộc lĩnh vực và địa phương mình phụ trách.

1.3. Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ: Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

1.4. Tiếp tục khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 29/01/2016 của UBND huyện.

1.5. Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của UBND tỉnh về việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Nghiêm chỉnh chấp hành việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi hồ sơ giải quyết quá hạn theo tinh thần Công văn số 680/UBND-NC ngày 09/9/2016 của UBND huyện.

1.6. Tiếp tục triển khai nâng cấp bộ phận "một cửa" của huyện và các xã, thị trấn đảm bảo điều kiện làm việc, yêu cầu cải cách hành chính; Tổ chức nghiêm túc công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của đơn vị. Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

1.7. Rà soát lại các thủ tục hành chính, quy trình công việc để kiến nghị bổ sung, cập nhật vào phiên bản ISO theo quy định.

1.8. Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, địa phương mình quản lý và đến tổ chức, công dân.

1.9. Bồi dưỡng các kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, ứng xử, giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

1.10. Chú trọng kiểm tra việc tổ chức thực hiện cải cách hành chính, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao và việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa.

1.11. Các cơ quan, đơn vị tăng cường hợp tác với Bưu điện huyện trong thực hiện dịch vụ công chuyển phát hồ sơ qua đường bưu chính theo tinh thần Công văn số 3495/UBND-VX ngày 16/10/2014 của UBND tỉnh.

1.12. Chế độ báo cáo: Các cơ quan, đơn vị định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo thời gian quy định cụ thể như sau:

- + Báo cáo quý I: trước ngày 25/2.
- + Báo cáo 06 tháng: trước ngày 25/5.
- + Báo cáo quý III: trước ngày 25/8.
- + Báo cáo năm: trước ngày 20/11.

2. Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu, giúp UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính năm 2018 như sau:

2.1. Phòng Nội vụ tham mưu, giúp UBND huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đề ra; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, công chức, viên chức; tổng hợp chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của huyện.

2.2. Phòng Tư pháp tham mưu, giúp UBND huyện triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính.

2.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu, giúp UBND huyện trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai Kế hoạch công tác cải cách hành chính của huyện; đồng thời tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách tài chính công trên địa bàn huyện.

Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) trên địa bàn huyện; định kỳ báo cáo UBND huyện theo quy định.

Tiếp nhận và xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến việc đăng ký kinh doanh và các thủ tục hành chính về cấp phép đầu tư; Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2.4. Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu, giúp UBND huyện triển khai Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện năm 2018.

2.5. Văn phòng HĐND và UBND tham mưu, giúp UBND huyện triển khai thực hiện nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu, giúp UBND huyện triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quản lý.

2.6. Thanh tra huyện tham mưu, giúp UBND huyện thanh tra trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

2.7. Đài Truyền thanh - Truyền hình:

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức cải cách hành chính; kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về cải cách hành chính; nêu gương điển hình trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

Chủ động phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về cải cách hành chính trên Đài Truyền thanh - Truyền hình và các Trạm phát thanh các xã, thị trấn.

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu lãnh đạo các cơ quan, đơn vị dành nhiều thời gian hơn nữa để tập trung chỉ đạo, triển khai, kiểm tra trong suốt quá trình thực hiện cải cách hành chính, phải xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội huyện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Website huyện Chơn Thành;
- LĐVP, CV.NC, VX;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Như Tuấn

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018
(Kèm theo Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2017 của UBND huyện Chơn Thành)

Stt	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Cải cách thể chế				
1	Tiếp tục triển khai thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Trong năm 2018	
2	Tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng chất lượng, đúng pháp luật, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện trên địa bàn huyện theo đúng quy định	Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã	Phòng Tư pháp	Trong năm 2018	
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Thường xuyên	
II	Cải cách thủ tục hành chính				
1	Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018 trên địa bàn huyện theo quy định	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2017	

2	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính	Văn phòng HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Hàng quý
3	Cập nhật thủ tục hành chính trên trang Thông tin điện tử của huyện tại website: chonthanh.binhphuoc.gov.vn	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm
4	Cập nhật, niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính mới được nhà nước ban hành	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND	Trong năm 2018
5	Công khai các quy định, thủ tục hành chính đầy đủ, thường xuyên, rõ ràng, dễ tiếp cận, dễ khai thác, sử dụng theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND	Trong năm 2018
6	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Thường xuyên
III Cải cách tổ chức bộ máy hành chính				
1	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
	Thực hiện các quy định về phân cấp tổ chức bộ máy, biên chế và quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

2	Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa điện tử	Văn phòng HĐND và UBND; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
3	Thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi hồ sơ giải quyết quá hạn theo tinh thần Công văn số 2506/UBND-NC ngày 31/8/2016 của UBND tỉnh và Công văn 680/UBND-NC ngày 09/9/2016 của UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4	Triển khai thực hiện cơ chế “một cửa điện tử” tại các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2018	
IV Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức					
1	Chuyên đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018	
2	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Trong năm 2018	
3	Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp, tuyển dụng công chức xã	Hội đồng tuyển dụng	Phòng Nội vụ và các đơn vị có liên quan	Khi có phê duyệt chỉ tiêu	
4	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018 của huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018	
5	Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức: - Cử cán bộ, công chức thi nâng ngạch theo nguyên tắc:	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Khi có công văn của tỉnh	

	cạnh tranh. - Thông báo tuyển dụng viên chức, công chức cấp xã theo nguyên tắc cạnh tranh			
6	Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng các lớp kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có thông báo của tỉnh
7	Tổng hợp đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2018	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Tháng 12/2017
V Cải cách tài chính công				
1	Tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện Quyết định số 59/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của UBND tỉnh về việc phân cấp quản lý tài sản nhà nước	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018
2	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2006 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2018
3	Tiếp tục triển khai thực hiện thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018
4	Đẩy mạnh thực hiện các cơ chế quản lý tài chính mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018
5	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của UBND tỉnh	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018

	ban hành Quy định về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh				
VI Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước					
1	Tham mưu ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 trên địa bàn huyện	Phòng VH-TT	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Tháng 12/2017	
2	Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2018 trên địa bàn huyện	Phòng VH-TT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018	
3	Triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng VH-TT; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018	
4	Tiếp tục thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2008 vào các cơ quan hành chính nhà nước các cấp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	
5	Kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018	
6	Khai thác và tăng cường sử dụng có hiệu quả hệ thống hộp thư điện tử công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan trên địa bàn huyện	Các cơ quan, ban ngành; UBND các xã, thị trấn	Phòng VH-TT	Thường xuyên	
7	Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử và nâng cấp Cổng thông tin điện tử của huyện; Triển khai xây dựng một cửa điện tử tại UBND các xã, thị trấn.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018	
VII Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính					
1	Triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 trên địa bàn huyện	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Trong năm 2018	



2	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cải hành chính, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2018	Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Quý I/2018
3	Tiếp tục thực hiện Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh đến năm 2020	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Định kỳ hoặc đột xuất theo dõi, tổng hợp đánh giá công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện báo cáo UBND huyện và Sở Nội vụ theo đúng quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Hàng quý, 6 tháng và năm
5	Tổ chức kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch đề ra	Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan, ban ngành liên quan	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Định kỳ hoặc đột xuất
6	Phối hợp thực hiện tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; tiếp tục đăng tải các tin, bài về hoạt động cải cách hành chính	Phòng Văn hóa - Thông tin	Đài truyền thanh - truyền hình và các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm
7	Tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018	Phòng Văn hóa - Thông tin	Đài truyền thanh - truyền hình và các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Quý I/2018
8	Tự chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của tỉnh	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Phòng Nội vụ tổng hợp	Khi có văn bản của Sở Nội vụ